

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-PT

Ngày: 26 – 3 – 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Quý

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông La Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 – 3 – 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2019/TLPT-HS ngày 11 – 02 – 2019, đối với bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2018/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Bị cáo có kháng cáo :

Nguyễn Thị Tuyết M sinh ngày 24 tháng 11 năm 1957, tại huyện L, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp A, xã T1, huyện L, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà: Trần Thị L (chết); có chồng: Võ Văn T2 và 03 con: Lớn nhất sinh năm 1979 - nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án: Không;

Tiền sự: 18-9-2017, bị Công an huyện L, thành phố Cần Thơ phạt 350.000 đồng về hành vi đánh bạc. Nộp phạt ngày 20-9-2017;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Những người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút, ngày 29-7-2018, Công an xã T1, huyện L, thành phố

Cần Thơ, đã phát hiện Đặng Thị Quý E đang ghi bán số đề tại nhà - Ấp A, xã T1, huyện L, thành phố Cần Thơ. Thu giữ 3 phôi đề cùng số vật dụng và tài sản có liên quan.

Kết quả kiểm tra và cộng phôi đề, đã xác định được như sau:

Trong ngày 29-7-2018, E đã ghi bán số đề cho 4 người, với tổng số tiền là 1.662.000 đồng. Cụ thể như sau: Nguyễn Thị P - 595.000 đồng, Trần Thị B - 432.000 đồng, Nguyễn Quốc T3 - 400.000 đồng và Nguyễn Thị Tuyết M - 235.000 đồng.

E, P, B và T3 đã bị xử phạt hành chính.

Tại bản án số 34/2018/HS-ST ngày 30-11-2018, Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thị Tuyết M 06 tháng tù.

Ngoài ra, còn có các quyết định về: xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 11-12-2018, bị cáo kháng cáo, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là tương xứng. Đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo nhìn nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo đã bị phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 18-9-2017. Ngày 29-7-2018, bị cáo đã tái phạm. Bị cáo xem thường Pháp luật và trật tự kỷ cương xã hội. Xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hiện nay tội phạm này còn xảy ra nhiều, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là cần thiết để bảo đảm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Những điều kiện để chấp hành án sẽ được xem xét khi thi hành án.

[3]. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo được miễn nộp án phí. Nên sửa phần này của bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M phạm tội **Đánh bạc**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Tuyết M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Miễn án phí cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng huyện Thới Lai;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Trinh